TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** T□NH S□N LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: 22/2022/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 26 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lường Thị D

Nơi ĐKHTT: Bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở hiện nay: Bản T, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Lù Văn T

Nơi ĐKHTT: Bản M, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày18 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày. Kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa; **Chị Lường Thị D và anh Lù Văn T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung:

1/ Cháu tên là Lù Văn X; Sinh ngày 29/11/2009.

2/ Cháu Lù Phúc N, sinh ngày 16/8/2017

- Giao cháu Lù Văn X; Sinh ngày 29/11/2009 cho anh Lù Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu Lù Văn X trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Giao cháu Cháu Lù Phúc N, sinh ngày 16/8/2017cho chị Lường Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu Lù Phúc N trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh T, chị D được quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung, nợ riêng không có; nên chị Di và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH. Về quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, thu, nộp quản sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Lường Thị D tự nguyện chịu150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) (Cả phần của anh Lù Văn T) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng đ- ợc khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Theo biên lai số: AA/2021/0001137 ngày 01/7/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La. Chị Lường Thị D được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh.
- VKS huyện.
- Thi hành án dân sự.
- Các đ- ơng sự.
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Bàn Văn Hoàng